

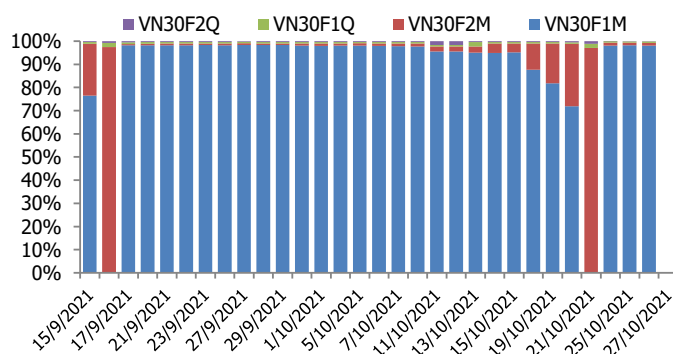
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2111	18/11/2021	22	1523.30	-
VN30F2112	16/12/2021	50	1521.50	-
VN30F2203	17/3/2022	141	1520.00	-
VN30F2206	16/6/2022	232	1517.80	-

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh có phiên giao dịch bùng nổ với các HĐTL đóng cửa tăng từ 33,5 đến 34,6 điểm, tương đương mức tăng 33,84 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng duy trì trạng thái dương. Cụ thể, basis của VN30F2111 tăng lên +6,84 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2112 cũng tăng lên +5,04 điểm vào cuối phiên giao dịch. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 3,9% so với phiên liền trước, đạt 156.026 hợp đồng được khớp lệnh.
- Thị trường chứng khoán cơ sở có phiên tăng điểm tích cực nhất sau hơn 3 tháng, quan trọng hơn VN-Index đã vượt ngưỡng cao kỷ lục mọi thời đại trong lịch sử hơn 20 năm của chỉ số này. Sức mạnh của blue-chips trong một phiên cộng hưởng quan trọng đã giúp thị trường lập kỳ tích đạt đỉnh lịch sử mới. Dòng tiền lớn có dấu hiệu trở lại sau thời gian đứng ngoài quan sát khi thị trường điều chỉnh và tích lũy. Giá trị giao dịch cao trong nhịp phục hồi là tín hiệu tốt cho thấy cầu khá vững. Về kỹ thuật, VN-Index sẽ thử thách ngưỡng cản 1435-1450 điểm trong những phiên tới.
- Với cường độ giao dịch hiện nay thì triển vọng cao là thị trường phái sinh sẽ tiếp tục tăng. Sau một phiên tăng cực kỳ mạnh mẽ, ấn tượng sẽ lan tỏa và tâm lý chắc chắn cực kỳ hưng phấn. Các yếu tố ủng hộ cơ hội tăng hơn là giảm. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vống xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn là vùng 1515-1518 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát, có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1528; 1536; 1555; 1576.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

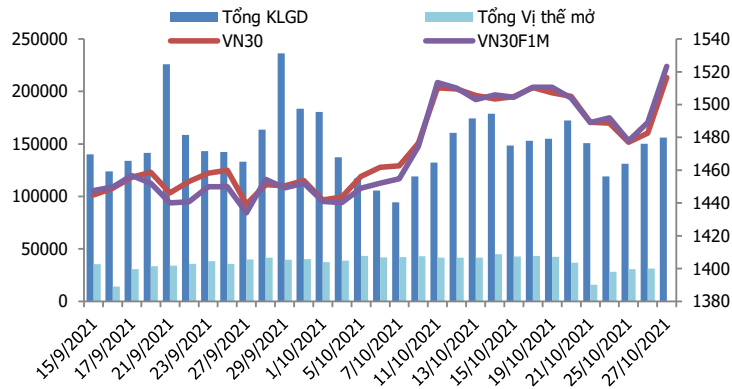
Canh Long với các nhịp vống xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn là vùng 1515-1518 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát, có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1528; 1536; 1555; 1576.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng nắm giữ vị thế Long khi giá vượt hẳn khỏi cận trên của biên dao động nằm ở ngưỡng 1525 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

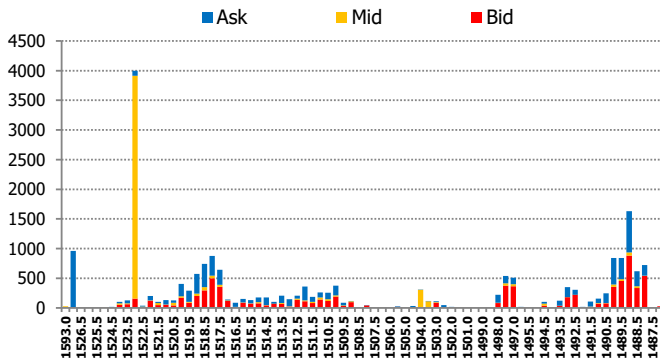
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2111	1523.3	2.30	155,486	3.9	-	-100.0
VN30F2112	1521.5	2.25	428	32.5	-	-100.0
VN30F2203	1520.0	2.33	76	58.3	-	-100.0
VN30F2206	1517.8	2.21	36	-55.0	-	-100.0
<b>Tổng</b>			156,026	3.9	-	-100.0

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L**

- Sau 4 phiên điều chỉnh, thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐT L đóng cửa tăng từ 9,5 đến 11,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 5,65 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 156.026 hợp đồng, tăng 3,9%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 156.026 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2111 là 1517,64 điểm (thấp hơn 5,66 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2112 là 1519,15 điểm (-2,35 điểm), VN30F2203 là 1524,05 điểm (+4,05 điểm) và VN30F2203 là 1528,96 điểm (+11,16 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

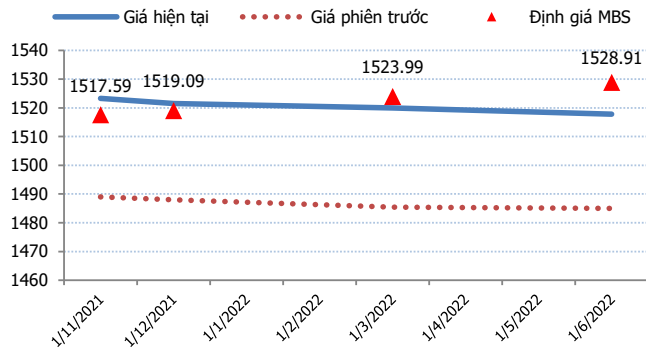
Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1515-1518</b>	<b>1501-1506</b>	<b>1480-1484</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1527-1530</b>	<b>1535-1538</b>	<b>1560-1569</b>

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**

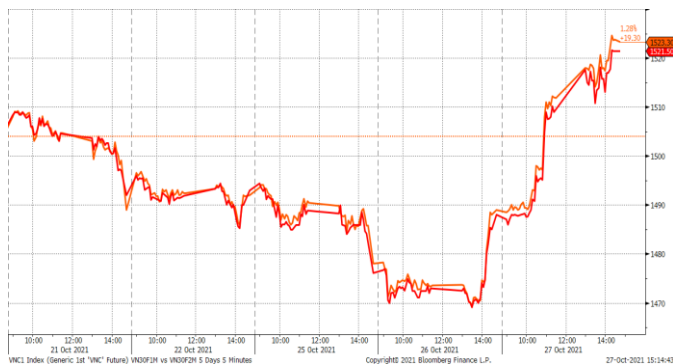


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.8	-1.00	-0.8	-0.16
VN30F1Q - VN30F1M	-3.3	-3.60	0.3	-1.54
VN30F1Q - VN30F2M	-1.5	-2.60	1.1	-1.38
VN30F2Q - VN30F1M	-5.5	-4.00	-1.5	-2.18
VN30F2Q - VN30F2M	-3.7	-3.00	-0.7	-2.02
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.2	-0.40	-1.8	-0.64

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



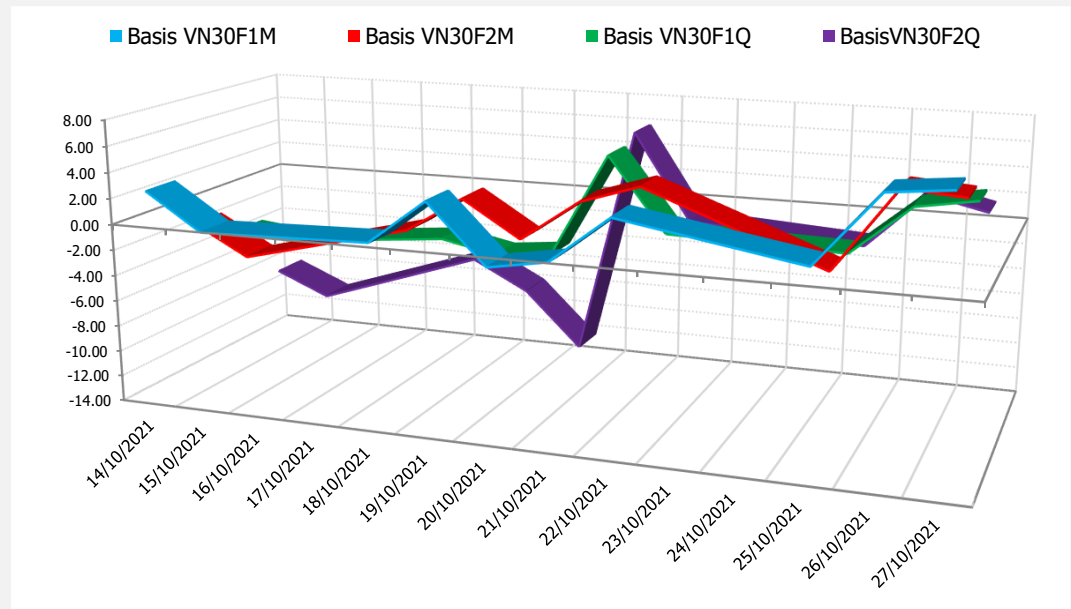
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

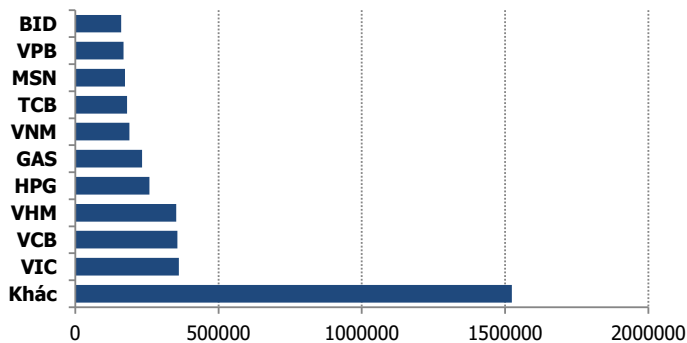
- Thị trường phái sinh có phiên giao dịch bùng nổ với các HĐTL đóng cửa tăng từ 33,5 đến 34,6 điểm, tương đương mức tăng 33,84 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng duy trì trạng thái dương. Cụ thể, basis của VN30F2111 tăng lên +6,84 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2112 cũng tăng lên +5,04 điểm vào cuối phiên giao dịch.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng co hẹp, hiện nằm trong khoảng -5,5 điểm đến -1,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2112-VN30F2111) giảm xuống -1,8 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

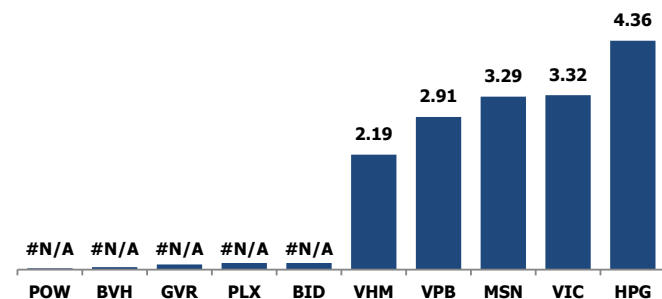


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1423.02	1516.46
Thay đổi	31.39	33.84
%Chg	2.26	2.28
YTD	28.91	41.62
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,517.85	3,958.06
P/E	16.84	14.98
P/B	2.71	3.02

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- VN30 toàn bộ đều tăng giá, trong đó GAS kịch trần. Chỉ số nhóm này chốt phiên tăng 2,28% và có 16 mã tăng trên 2%. Nhóm ngân hàng trừ TCB tăng 0,98%, ACB tăng 0,96% còn lại đều tăng trên 1%. Sức mạnh của blue-chips trong một phiên cộng hưởng quan trọng đã giúp thị trường lập kỷ tích đạt đỉnh lịch sử mới.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 33,84 điểm (+2,28%) lên 1516,46 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 217,35 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 10.992 tỷ đồng.

Nhà đầu tư nước ngoài cũng có đóng góp trong phiên giao dịch tương từng hôm nay khi trở lại mua ròng gần 1000 tỷ đồng. Trong đó riêng cổ phiếu thuộc VN30 đã được mua ròng gần 845 tỷ đồng. HPG, KBC là hai mã được mua ròng trên 200 tỷ; STB, GAS, MSN được mua ròng trên dưới 100 tỷ; VND, DXG, CTG, VHM, VIC, VCB, KDH, GEX, SSI là những cổ phiếu được mua ròng rất nhiều.

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,423.02	2.26	16.84	28.91
<b>Dow Jones</b>	35,490.69	(0.74)	20.47	15.96
<b>S&amp;P500</b>	4,551.68	(0.51)	26.13	21.18
<b>Nikkei 225</b>	28,742.98	(1.22)	16.49	4.73
<b>Shanghai</b>	3,562.31	(0.98)	15.09	2.57
<b>DAX</b>	15,705.81	(0.33)	18.08	14.48
<b>Vàng</b>	1,794.90	(0.11)		(5.45)
<b>Dầu WTI</b>	81.42	(1.50)		67.81

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 25/10/2021</b>			
Đức- Chỉ số môi trường kinh doanh	98.90	97.90	95.40
<b>Thứ Ba - 26/10/2021</b>			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng CB	109.30	108.80	113.80
<b>Thứ Tư - 27/10/2021</b>			
Mỹ- Đơn đặt hàng hoá lâu bền	0.30%	0.40%	0.40%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.431M	1.875M	4.267M
<b>Thứ Năm - 28/10/2021</b>			
Mỹ- GDP quý 3	6.70%	2.80%	
<b>Thứ Sáu - 29/10/2021</b>			
Đức- GDP quý 3	1.60%	2.20%	
<b>Thứ Hai - 25/10/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- S&P 500 chứng kiến phiên giảm đầu tiên trong 3 phiên. Chốt phiên 27/10, Dow Jones, S&P 500 giảm, Nasdaq đi ngang. Cụ thể, Dow Jones giảm 266,19 điểm (-0,74%) xuống 35.490,69 điểm. S&P 500 giảm 23,11 điểm (-0,51%) 4.551,68 điểm. Nasdaq tăng 0,12 điểm lên 15.235,84 điểm. Các công ty trong S&P 500 dự báo có lợi nhuận quý III tăng 37,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong số 192 công ty thuộc S&P 500 đã công bố kết quả kinh doanh, 82,8% có lợi nhuận vượt kỳ vọng.
- Đóng cửa phiên giao dịch hôm qua, dầu thô Brent giảm 1,82 USD hay 2,1% xuống 84,58 USD/thùng. Dầu WTI giảm 1,99 USD hay 2,4% xuống 82,66 USD/thùng. Theo Bộ Năng lượng Mỹ tồn kho dầu thô của nước này tăng 4,3 triệu thùng trong tuần trước, nhiều hơn dự kiến tăng 1,9 triệu thùng.
- Giá vàng tăng bởi lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ giảm và USD yếu hơn, mặc dù nhu cầu các tài sản rủi ro tăng đã kiềm chế đà tăng của vàng. Vàng giao ngay tăng 0,2% lên 1.796,55 USD/ounce, sau khi giảm khoảng 0,6% trước đó trong phiên giao dịch này. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa tăng 0,3% lên 1.798,8 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VIC và MSN là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, HPG đóng góp 4,36 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.40	57,900	2.84	2.84%	1658.675	4.36	10.31	3.51
TCB	Banks	8.57	51,500	0.98	1.77%	860.192	1.26	10.37	2.06
VPB	Banks	8.09	37,950	2.43	2.97%	255.233	2.91	13.52	2.79
VIC	Real Estate Management & Development	7.43	95,000	3.04	3.71%	365.765	3.32	53.78	3.97
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.53	98,200	1.34	1.76%	226.7065	1.11	22.10	5.25
VNM	Food Products	5.52	90,400	0.89	1.00%	320.245	0.74	19.77	5.97
ACB	Banks	5.27	31,400	0.96	2.09%	183.337	0.76	8.72	2.00
VHM	Real Estate Management & Development	5.09	81,000	2.92	2.92%	705.841	2.19	10.50	3.61
MWG	Specialty Retail	4.47	132,000	3.13	3.83%	269.857	2.05	20.53	5.16
MSN	Food Products	4.43	146,800	5.16	5.79%	290.66	3.29	82.15	8.12
MBB	Banks	4.31	28,400	1.61	1.61%	289.668	1.04	9.66	1.91
NVL	Real Estate Management & Development	3.91	103,900	0.58	1.75%	190.059	0.34	28.90	4.55
STB	Banks	3.32	26,500	3.52	3.90%	475.052	1.71	13.79	1.57
VCB	Banks	2.86	96,100	2.23	2.33%	136.814	0.95	17.37	3.40
VJC	Airlines	2.65	134,000	1.13	2.04%	123.491	0.45	480.96	4.28
HDB	Banks	2.57	25,200	2.02	3.66%	79.857	0.77	9.54	1.92
TPB	Banks	2.22	43,300	1.88	2.35%	76.359	0.62	9.77	2.05
SSI	Capital Markets	1.88	40,400	4.12	4.11%	493.228	1.13	21.71	3.53
VRE	Real Estate Management & Development	1.67	31,200	1.96	2.30%	308.683	0.49	26.11	2.33
CTG	Banks	1.64	31,100	4.01	4.17%	603.597	0.96	9.10	1.61
KDH	Real Estate Management & Development	1.42	48,000	4.23	3.67%	213.149	0.87	24.42	3.46
PDR	Capital Markets	1.38	97,100	0.83	2.53%	388.733	0.17	29.95	7.64
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.35	101,900	3.66	3.76%	85.213	0.73	24.18	4.17
GAS	Gas Utilities	0.85	121,700	6.94	6.10%	497.417	0.84	28.41	4.74
SAB	Food Products	0.82	159,900	2.90	2.50%	19.1	0.35	21.93	4.92
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.65	55,300	1.28	1.28%	114.766	0.13	17.20	2.82
BID	Banks	0.47	39,900	1.79	1.78%	56.059	0.13	16.19	1.97
GVR	Real Estate Management & Development	0.47	40,000	1.39	3.95%	251.759	0.10	33.89	3.30
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.42	12,400	0.40	2.04%	198.013	0.03	11.50	0.98
BVH	Beverages	0.35	64,900	0.93	2.66%	89.972	0.05	25.73	2.30

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD Thỏa thuận</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>